|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9** |
| **TỈNH QUẢNG NAM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi này có 01 trang)* | **NĂM HỌC 2018 – 2019**  **­Môn thi: NGỮ VĂN**  **Thời gian:** 150 phút *(không tính thời gian giao đề)*  **Ngày thi:** 04/4/2019 |

**Câu 1 (4.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Mặt trời xuống biển như hòn lửa.*

*Sóng đã cài then, đêm sập cửa.*

*Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,*

*Câu hát căng buồm cùng gió khơi.”*

(**Huy Cận** - *Đoàn thuyền đánh cá*, Ngữ Văn 9, tập I, NXB Giáo dục, 2005, trang 139)

**a)** Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ. (1.5 điểm)

**b)** Trình bày ngắn gọn nội dung, ý nghĩa của đoạn thơ. (2.5 điểm)

**Câu 2 (6.0 điểm)**

*“Hỡi các bạn trẻ,*

*Đừng cảm thấy khổ tâm do tự ti rằng bạn đang tuột lại phía sau người khác.*

*Cuộc sống đâu phải là cuộc chiến cạnh tranh với bạn bè xung quanh ,*

*Mà là cuộc chạy đua trường kì với chính bản thân mình.”*

(**Hea Min** *- Bước chậm lại giữa thế gian vội vã,*

Nguyễn Việt Tú Anh dịch, NXB Hội Nhà Văn, 2017, trang 83)

Hãy viết bài văn nghị luận ngắn trình bày hiểu biết và suy nghĩ của anh/chị về vấn đề “*chạy đua trường kì với chính bản thân mình”.*

**Câu 3(10.0 điểm)**

Bàn về bài thơ “*Sang thu*” của nhà thơ Hữu Thỉnh, có ý kiến cho rằng:*“Kể từ nay, hương ổi của thi phẩm sẽ phả vào tâm hồn nhiều thế hệ học trò, sẽ được những tâm hồn ấy mang tới bao nẻo thu, đến cả những miền chưa từng có mùa thu nữa”.*

(**Chu Văn Sơn** - *Thơ, điệu hồn và cấu trúc*, NXB Giáo dục, 2007, trang 254)

Hiểu biết và cảm nhận của anh/chị về “*hương ổi của thi phẩm”* trong ý kiến trên. Từ đó, lý giải khả năng “*phả vào tâm hồn”* và sức sống lan tỏa “*tới bao nẻo thu, đến cả những miền chưa từng có mùa thu nữa”* của bài thơ.

**----------- Hết ----------**

(Giám thị không giải thích gì thêm)

*Họ và tên thí sinh: ……………………………… Phòng thi: ……… Số báo danh: ……...*

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH QUẢNG NAM** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9**  **Năm học 2018 - 2019** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: NGỮ VĂN**

*(Hướng dẫn chấm này có 04 trang)*

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý Hướng dẫn chấm này.

- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức thể hiện.

- Điểm lẻ mỗi câu và điểm toàn bài tính đến 0.25 điểm.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**Câu 1 (4.0 điểm).**

**Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Mặt trời xuống biển như hòn lửa.*

*Sóng đã cài then, đêm sập cửa.*

*Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,*

*Câu hát căng buồm cùng gió khơi.”*

(**Huy Cận** - *Đoàn thuyền đánh cá*, Ngữ Văn 9, tập I, NXB Giáo dục, 2005, trang 139)

**a)** Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ. (1.5 điểm)

**b)** Trình bày ngắn gọn cảm nhận của anh/chị về nội dung, ý nghĩa của đoạn thơ. (2.5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| a) | \* Các biện pháp pháp tu từ:  - So sánh: *Mặt trời xuống biển như hòn lửa.*  - Nhân hóa, ẩn dụ: *Mặt trời xuống biển, sóng cài then, đêm sập cửa…*  - Phóng đại (khoa trương, nói quá, thậm xưng): *Câu hát căng buồm cùng gió khơi.*  \* Lưu ý:  *- Chỉ cần thí sinh nêu đúng 3 BPTT. Nêu đúng 01 biện pháp tu từ ghi 0,5 điểm. Nêu sai 01 biện pháp tu từ: - 0,5 điểm.*  *- Gọi tên các biện pháp tu từ mà không chỉ ra cụ thể thì chấm 50% số điểm của mỗi biện pháp.* | 1.5 |
| b) | \* Nội dung, ý nghĩa:  - Đoạn thơ miêu tả khung cảnh thiên nhiên và khí thế của người lao động khi đoàn thuyền bắt đầu ra khơi;  - Thể hiện tinh thần lạc quan; niềm vui làm chủ thiên nhiên, làm chủ cuộc đời mới của người lao động;  - Thể hiện cảm hứng tin yêu, tự hào, ngợi ca cuộc đời của tác giả.  *\* Thí sinh nêu đúng ý 1 ghi 1.0 điểm; ý 2 ghi 0,75 điểm; ý 3 ghi 0,75 điểm.* | 2.5 |

**Câu 2 (6.0 điểm)**

*“Hỡi các bạn trẻ,*

*Đừng cảm thấy khổ tâm do tự ti rằng bạn đang tuột lại phía sau người khác.*

*Cuộc sống đâu phải là cuộc chiến cạnh tranh với bạn bè xung quanh,*

*Mà là cuộc chạy đua trường kì với chính bản thân mình.”*

**(Hea Min** *– Bước chậm lại giữa thế gian vội vã,*

Nguyễn Việt Tú Anh dịch, NXB Hội Nhà Văn, 2017, trang 83)

Hãy viết bài văn nghị luận ngắn trình bày hiểu biết và suy nghĩ của anh/chị về vấn đề “*chạy đua trường kì với chính bản thân mình”.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I** | **Yêu cầu về kĩ năng** | **Điểm** |
|  | - Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội bàn về một vấn đề tư tưởng đạo lý.  - Có ý thức vận dụng các thao tác lập luận, huy động tốt kiến thức sách vở, đời sống, trải nghiệm bản thân để giải quyết vấn đề nghị luận.  - Bài viết có bố cục, hệ thống luận điểm rõ ràng; lập luận chặt chẽ; diễn đạt mạch lạc, hạn chế tối đa việc mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp. | **0.5** |
| **II** | **Yêu cầu về kiến thức** | **5.5** |
|  | - Thí sinh được quyền trình bày những hiểu biết và suy nghĩ của riêng mình, miễn sao cách hiểu và cách bàn luận phải xuất phát từ vấn đề được nêu và phù hợp với các chuẩn mực đạo đức, pháp luật của xã hội.  - Thí sinh có thể trình bày bài làm theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đáp ứng những yêu cầu cơ bản dưới đây: |  |
| **1** | **Giải thích vấn đề:** | **1.0** |
|  | - *Chạy đua trường kì:* ý thức và hành động nỗ lực thường xuyên, liên tục.  - Vấn đề nghị luận: Nỗ lực ý chí và hành động mạnh mẽ, không ngừng để vượt lên chính mình, làm chủ và khám phá bản thân; chinh phục các mục tiêu trong cuộc đời để khẳng định, nâng cao giá trị bản thân. |  |
| **2** | **Bàn luận vấn đề** | **4.0** |
|  | **-** Tạo hóa sinh ra con người đều bình đẳng. Sự khác biệt giữa mỗi người trong xã hội chính là giá trị sống, giá trị bản thân. Đây là lý do, là cơ sở mà mỗi người cần *“cuộc chạy đua trường kì với chính bản thân mình”.*  - Nỗ lực *chạy đua* đó thể hiện trong quá trình sống, học tập, lao động, dấn thân, trải nghiệm cuộc sống và đấu tranh bản thân. | 0.5 |
| - *Chạy đua trường kì với chính bản thân mình* là cách để nâng cao tri thức; tôi luyện ý chí; phát huy năng lực để chinh phục các mục tiêu và chiến thắng bản thân.  **-** *Chạy đua trường kì với chính bản thân mình,* mỗi người sẽ hiểu mình, hiểu người, hiểu đời hơn. Từ đó, thỏa được những ước vọng, đam mê; thực thi lẽ sống đẹp của đời mình. | 1.0 |
| - Ngược lại, nếu chỉ lo “*sống cạnh tranh với bạn bè xung quanh”,* con người dễ rơi vào sự ích kỉ, thấp hèn, bất an; nếu *sống thụ động, buông xuôi*, mỗi người sẽ lãng phí chính mình và có lỗi với gia đình, xã hội. | 0.5 |
| - *Chạy đua trường kì với chính bản thân mình* là việc không hề dễ dàng. Cản trở lớn nhất chính là thói lười biếng, nỗi sợ hãi, tâm lý bằng lòng với thực tại và rơi sự cám dỗ của cái xấu, của những giá trị ảo.  - Mặt khác,con người cần phải đặt ra mục tiêu, kế hoạch cụ thể để có động lực phấn đấu; có kiến thức và phương pháp thực hiện hợp lý để thành công; đề ra những nguyên tắc thực hiện để kiểm soát bản thân, tránh sự do dự, sao nhãng, thối chí… | 1.0 |
| - Cần thấy, *chạy đua trường kì với chính bản thân mình* không đồng nghĩa với thói ích kỉ, chỉ biết có mình, mặc kệ những người xung quanh và cuộc sống xã hội. *Chạy đua trường kì với chính bản thân mình* không có nghĩa là phủ nhận sự ganh đua, cạnh tranh tích cực. Trái lại, *chạy đua trường kì với chính bản thân mình* luôn cần có sự hợp tác, sẻ chia, giúp đỡ từ cộng đồng. | 0.5 |
| - Phê phán các quan điểm, suy nghĩ lệch lạc, biểu hiện sai trái về vấn đề. | 0.5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3** | **Bài học nhận thức và hành động** | **0.5** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | - Nhận thức rõ giá trị, ý nghĩa của vấn đề *chạy đua trường kì với chính bản thân mình.*  - Vận dụng tích cực vấn đề trên vào thực tế học tập và cuộc sống. |  |

**Câu 3(10.0 điểm)**

Bàn về bài thơ “*Sang thu*” của nhà thơ Hữu Thỉnh, có ý kiến cho rằng:*“Kể từ nay, hương ổi của thi phẩm sẽ phả vào tâm hồn nhiều thế hệ học trò, sẽ được những tâm hồn ấy mang tới bao nẻo thu, đến cả những miền chưa từng có mùa thu nữa”.*

(**Chu Văn Sơn** - *Thơ, điệu hồn và cấu trúc*. NXB Giáo dục, 2007, trang 254)

Hiểu biết và cảm nhận của anh/chị về “*hương ổi của thi phẩm”* trong ý kiến trên. Từ đó, lý giải khả năng “*phả vào tâm hồn”* và sức sống lan tỏa “*tới bao nẻo thu, đến cả những miền chưa từng có mùa thu nữa”* của bài thơ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I** | **Yêu cầu về kĩ năng** | **Điểm** |
|  | - Biết cách làm bài văn nghị luận văn học: Cảm nhận giá trị của bài thơ. Từ đó làm sáng tỏ sự hấp dẫn, sức sống lan tỏa của bài thơ trong tâm hồn người đọc. - Bài văn cần có kết cấu rõ ràng, chặt chẽ; nội dung bám sát yêu cầu của đề; hành văn mạch lạc; hạn chế việc mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Khuyến khích các bài có cách hành văn giàu hình ảnh, cảm xúc; cảm nhận độc đáo, trình bày sáng tạo, hợp lý.  \* Lưu ý: *Ý 1, 2 chấm 1.0 điểm; ý 3 chấm 1.0 điểm* | **2.0** |
| **II** | **Yêu cầu về kiến thức**  Thí sinh có thể tiếp cận kiến thức và trình bày bằng nhiều cách khác nhau. Song, bài viết cần đảm bảo các nội dung dưới đây. | **8.0** |
| **1.** | **Cảm nhận về “*hương ổi của thi phẩm”*** | **5.0** |
| - Hương ổi: là chi tiết trong bài thơ. Trong ý kiến, “*hương ổi của thi phẩm”* là cách nói ẩn dụ được dùng để chỉ nội dung, giá trị của bài thơ.  - Cảm nhận về nội dung, giá trị bài thơ:  Về nội dung, bài thơ là những cảm nhận tinh tế của nhà thơ về vẻ đẹp của bức tranh thu gắn với những xao động, biến chuyển của thiên nhiên tạo vật vừa chân thực, gần gũi vừa say đắm, khắc khoải.  a. Khổ 1.  + Vẻ đẹp của đất trời lúc chớm thu: hương ổi thơm dịu, man mác quyện trong gió êm nhẹ, pha chút hơi may. Sương thu bàng bạc, giăng mắc, chùng chình qua ngõ, báo hiệu một mùa thu lại về.  + Cái hay của khổ thơ ở chỗ cảm nhận chân thực, tinh tế những biến đổi của thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa. Việc nhận ra dấu hiệu thu sang từ những sự vật gần gũi của đời sống thực (*hương ổi, gió, sương*), nhà thơ đã phá vỡ quy phạm truyền thống, tránh lối mòn của những bài thơ viết cùng đề tài. Điều này đã đem lại cho thơ viết về mùa thu thêm một cảm nhận mới mẻ, hấp dẫn.  b. Khổ 2.  + Vẻ đẹp của đất trời khi chuyển mình sang thu: Thu về mở ra không gian rộng thoáng, êm dịu. Mặt sông *dềnh dàng*, cánh chim *vội vã,* đám mây mùa hạ *vắt nửa mình sang thu*.  + Vạn vật qua nét bút tài hoa của nhà thơ như xôn xao, bồi hồi, bổi hổi trước những thay đổi ảo dịu của đất trời. Ta như thấy cả cái nao nao, xao xuyến, dễ cảm nhưng khó lý giải của hồn người (cả nhà thơ và người đọc thơ), nhất là những ai từng sống với hồn thu.  c. Khổ 3.  + Vẻ đẹp của đất trời vào thu:  *Vẫn còn bao nhiêu nắng  Đã vơi dần cơn mưa  Sấm cũng bớt bất ngờ  Trên hàng cây đứng tuổi.*  Khổ thơ không tả cảnh thu mà thiên về những cảm nhận pha chút suy tư về lẽ dịch biến, dời đổi của tự nhiên: nắng *vẫn còn*, mưa *đã vơi*, sấm không còn *bất ngờ*, hàng cây *đứng tuổi* kiên gan. Thu từ đất trời rộng thoáng đã lắng lại, neo vào hồn người. Những suy ngẫm thâm trầm, lặng lẽ mà giàu ý nghĩa nhân sinh đã làm nên cái dư vị khắc khoải của bài thơ. Dường như, bài thơ còn là khoảnh khắc “sang thu” của đời người. Đến đây,*“Sang thu từ thơ tạo vật lẳng lặng thành thơ cuộc đời”.* (Chu Văn Sơn)  d. Sức hấp dẫn của bài thơ còn bởi ở tâm hồn nhà thơ – tâm hồn một nghệ sĩ tài hoa, yêu thiên nhiên, yêu đời, yêu sống, nhạy cảm trước cái đẹp; ở tâm hồn của một con người từng trải với những suy ngẫm giàu ý nghĩa triết lý về con người, về cuộc đời.  Về nghệ thuật:  + Bài thơ thiên về những cảm nhận của nhà thơ trước khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu. Giọng điệu chính của bài thơ là giọng tự tình vừa ngỡ ngàng, vừa bâng khuâng… Nhà thơ như thì thầm với lòng mình, tâm tư với mọi người những cảm nhận, suy đoán, chiêm nghiệm về thiên nhiên tạo vật lúc thu về, mà cũng là về những thay đổi trong lòng mình. Điều này, kéo gần khoảng cách giữa nhà thơ với độc giả, làm cho mạch thơ vừa lắng sâu, vừa lan tỏa trong tâm hồn, để lại những dư vị khắc khoải, nhu cầu sẻ chia.  + Thế giới hình ảnh gắn với cuộc sống thực, gần gũi, quen thuộc mà mới mẻ, không mòn sáo. Từ láy giàu sức gợi tả. Các từ ngữ thể hiện sự cảm nhận, cảm giác tinh tế: *bỗng, phả, se, hình như, vắt nửa mình, vẫn còn…* |  |
| **2.** | **Lý giải khả năng “*phả vào tâm hồn”* và sức sống lan tỏa “*tới bao nẻo thu, đến cả những miền chưa từng có mùa thu nữa”* của bài thơ.** | **2.0** |
|  | - Thơ là tiếng nói của cảm xúc, là những “*điệu hồn đi tìm những tâm hồn đồng điệu*” (Tố Hữu).  - Thu là thơ của đất trời và thơ là thu của hồn người. Thu - Thơ - hồn người luôn có mối tương giao. Vì thế, những bài thơ hay khi viết về mùa thu thường neo giữ và có sức lan tỏa đến muôn người.  - “Sang thu” của nhà thơ Hữu Thỉnh chính là một bài thơ như vậy. Chính vị “*hương ổi của thi phẩm”*cùng mối tương giao Thu -Thơ - hồn người đã làm nên sức hấp dẫn, sức sống lan toả của bài thơ. Đó chính là bức tranh thu đồng quê gần gũi, quen thuộc mà mới mẻ; là những chiêm nghiệm thâm trầm mà sâu sắc, tự nhiên mà khắc khoải, ám ảnh về lẽ đời; là thế giới hình ảnh bình dị, thân quen; ngôn từ giàu sức gợi, đánh thức tuổi thơ, tuổi thu của bao người. |  |
| **3.** | **Đánh giá chung** | **1.0** |
|  | - Sang thu là bài thơ hay. “*Hương ổi của thi phẩm*” đã tạo nên một dư vị đặc biệt, vừa đậm đà khó phai vừa lan tỏa đến muôn nẻo, muôn người.  - Ý kiến là một sự đánh giá sâu sắc về giá trị và sức sống của bài thơ, giúp cho người đọc đến gần với thi phẩm nhiều hơn./. |  |